

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa: Glucosamin sulfat 750 mg (Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid) Natri chondroitin sulfat 250 mg Tà được vừa đủ 1 viên.	Đề xa tầm tay trẻ em Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH Sản xuất tại: Lô CN4 - 6,2 KCN Thạch Thất - Quốc Oai, xã Phúồng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.	

GMP - WHO

KH THƯƠNG HIỆU ĐƯỢC CHẤM DUYỆT CỦA TỔNG CỤC AN TOÀN THUỐC VIỆT NAM

Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg
Natri chondroitin sulfat 250 mg
(Dạng bột glucosamin sulfat kali clorid)

PV PHARMA

5 VÍ X 10 VIÊN NÉN BAO PHIM

GMP - WHO

Ucotin

5 VÍ X 10 VIÊN NÉN BAO PHIM

GMP - WHO

Tiêu chuẩn: TCCS SDK: Số lô SX: NSX: HD:	CHỈ ĐÌNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỖNG CHỈ ĐÌNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.
	BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg

PV PHARMA

5 vỉ x 10 viên nén bao phim

GMP - WHO

GMP - WHO

Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg

PV PHARMA

5 vỉ x 10 viên nén bao phim

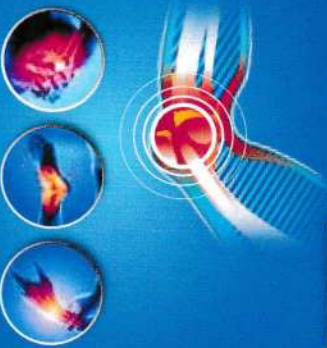
GMP - WHO

GMP - WHO

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa: Glucosamin sulfat 750 mg (Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid) Natri chondroitin sulfat 250 mg Tá được vừa đủ 1 viên.	
Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH Lô CN4 - 6.2 KCN Thách Thất - Quốc Oai, xã Phúồng Xá, huyện Thách Thất, TP. Hà Nội.	Để xa tầm tay trẻ em Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng



Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg



PV PHARMA

6 VI X 10 VIÊN NÉN BAO PHIM

GMP - WHO



6 VI X 10 VIÊN NÉN BAO PHIM

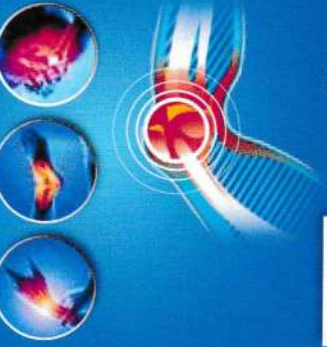
GMP - WHO



CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:	
Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.	
BẢO QUẢN:	
Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.	
Số lô SX:	NSX:
HD:	
Tiêu chuẩn: TCCS	SBK:



Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg



PV PHARMA

6 VI X 10 VIÊN NÉN BAO PHIM

GMP - WHO



6 VI X 10 VIÊN NÉN BAO PHIM

GMP - WHO

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa: Glucosamin sulfat 750 mg (Dược dạng glucosamin sulfat kali clorid) Natri chondroitin sulfat 250 mg Tà được vừa đủ 1 viên.	Để xa tầm tay trẻ em <i>Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng</i>
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH Lô CN4 - 6,2 KCN Thach Thất - Quốc Đại, xã Phùng Xá, huyện Thach Thất, TP. Hà Nội.	Sản xuất tại:

Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg

GMP - WHO

10 VI X 10 VIÊN NÉN BẢO PHİM

PV PHARMA

GMP - WHO

Ucotin

10 VI X 10 VIÊN NÉN BẢO PHİM

CHỈ ĐỊNH, LIỆU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: BẢO QUẢN:	HD: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
	NSX: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.
CHỈ ĐỊNH, LIỆU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: BẢO QUẢN:	Số lô SX:
CHỈ ĐỊNH, LIỆU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC: BẢO QUẢN:	SDK: Tiêu chuẩn: TCCS

Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg

PV PHARMA

10 vỉ X 10 VIÊN NÉN BAO PHIM

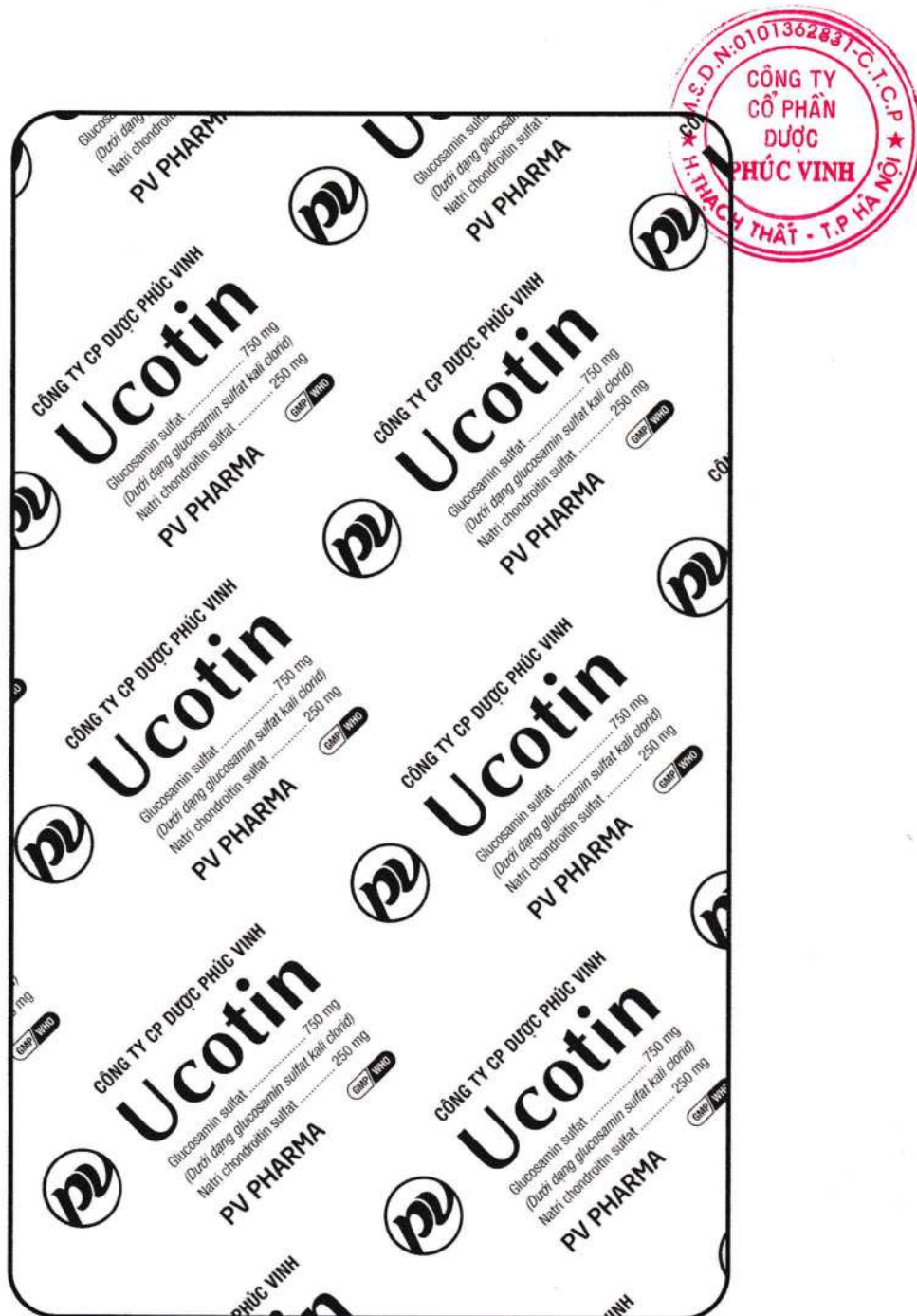
GMP - WHO

GMP - WHO

Ucotin

10 vỉ X 10 VIÊN NÉN BAO PHIM

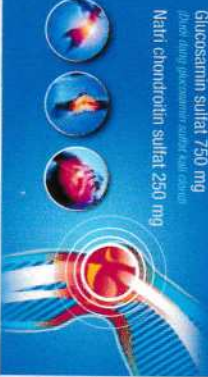
VỈ NHÔM UCOTIN



In 1 màu



Số lô, hạn dùng được dập nổi bằng nhiệt của máy ép vỉ trên màng PVC(mặt trước của vỉ thuốc)

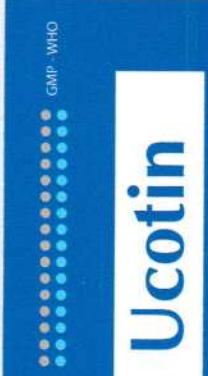


Glucosamin sulfat 750 mg
(Dạng dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg

Ucotin

GMP - WHO



Glucosamin sulfat 750 mg
(Dạng dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg

Ucotin

GMP - WHO

THÀNH PHẦN:
Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:
Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg
Tất cả được vừa đủ 1 viên.

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4 - 6.2 KCN Thạch Thất - Quốc Oai, xã
Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

BAO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS

SĐK:

Số lô SX:

NSX:

HD:





THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:
Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg
Tá được vừa đủ 1 viên.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4-6.2 KCN Thạch Thất - Quốc Oai,
Xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

GMP - WHO

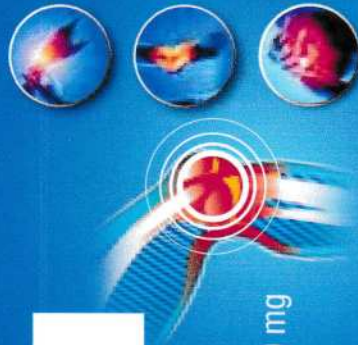


Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg

(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg



PV PHARMA

30 VIÊN NÉN BAO PHIM

**CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG,
CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG
TIN KHÁC:**

Xem tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh
ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS

SĐK:

Số lô SX:

NSX:

HD:





Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg

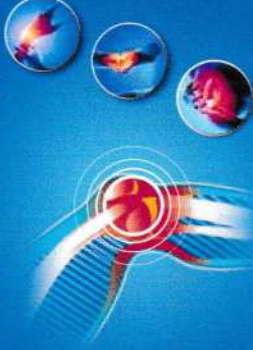
Ucotin

GMP - WHO

GMP - WHO

Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg



PV PHARMA
01 LỌ X 50 VIÊN
nên bảo quản

Ucotin

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:
Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg
Tất cả được vừa đủ 1 viên.

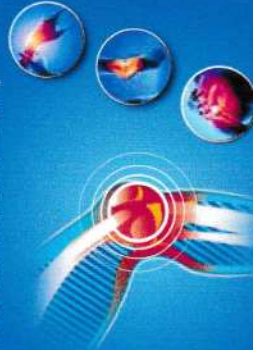
Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4 - 6/2 KCN Thạch Thất - Quốc Oai, xã
Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

GMP - WHO

Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg



PV PHARMA
01 LỌ X 50 VIÊN
nên bảo quản

CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS

SĐK:

Số lô SX:

NSX:

HD:



THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:

Glucosamin sulfat 750 mg

(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg

Tá được vừa đủ 1 viên.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

Lô CN4-6.2 KCN Thạch Thất - Quốc Oai,
Xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

GMP - WHO



Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg

(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg



PV PHARMA

50 VIÊN NÉN BAO PHIM

**CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG,
CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG
TIN KHÁC:**

Xem tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh
ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK:

Số lô SX:

NSX:

HD:





Ucotin

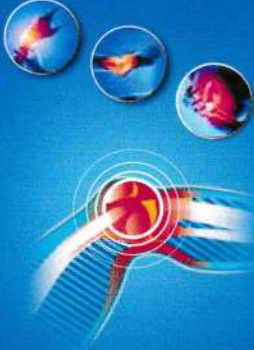
Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg

GMP - WHO

GMP - WHO

Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg



PV PHARMA
Lô X 60 Viên
tên bao bì

Ucotin

THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:
Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg
Tà được vừa đủ 1 viên.

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

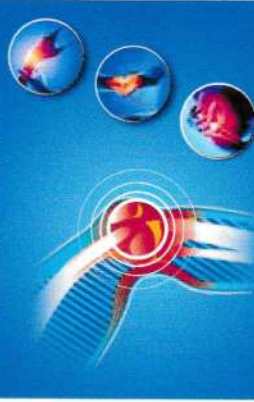
Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4 - 6.2 KCN Thạch Thất - Quốc Oai, xã
Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.



Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg

GMP - WHO



PV PHARMA
Lô X 60 Viên
tên bao bì

CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS

SĐK:

Số lô SX:

NSX:

HD:



THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:
Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg
Tá được vừa đủ 1 viên.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4-6.2 KCN Thạch Thất - Quốc Oai,
Xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

GMP - WHO

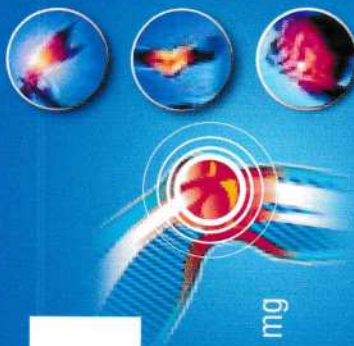


Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg

(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg



PV PHARMA

60 VIÊN NÉN BAO PHIM

**CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG,
CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG
TIN KHÁC:**

Xem tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh
ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK:

Số lô SX:

NSX:

HD:





Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg



GMP - WHO



Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg



GMP - WHO

Ucotin

THÀNH PHẦN:
Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:
Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg
Tã được vừa đủ 1 viên.

**Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4 - 6/2 KCN Thạch Thất - Quốc Đại, xã
Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.



Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg



GMP - WHO

Ucotin

THÀNH PHẦN:
Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:
Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg
Tã được vừa đủ 1 viên.

**Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng**

Sản xuất tại:
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4 - 6/2 KCN Thạch Thất - Quốc Đại, xã
Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG TIN KHÁC:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.
BẢO QUẢN:
Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.
Tiêu chuẩn: TCCS
SĐK:
Số lô SX:
NSX:
HD:



THÀNH PHẦN:

Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:
Glucosamin sulfat 750 mg
(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat 250 mg
Tá được vừa đủ 1 viên.

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Sản xuất tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH
Lô CN4-6.2 KCN Thạch Thất - Quốc Oai,
Xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

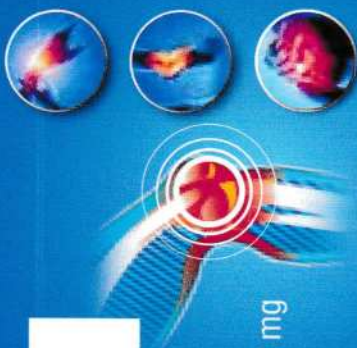
GMP - WHO

Ucotin

Glucosamin sulfat 750 mg

(Dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)

Natri chondroitin sulfat 250 mg



PV PHARMA

100 VIÊN NÉN BAO PHIM

**CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG,
CHỐNG CHỈ ĐỊNH VÀ CÁC THÔNG
TIN KHÁC:**

Xem tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.

BẢO QUẢN:

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh
ánh sáng.

Tiêu chuẩn: TCCS

SDK:

Số lô SX:

NSX:

HD:



UCOTIN

Để xa tầm tay trẻ em

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

THÀNH PHẦN

Mỗi viên nén bao phim UCOTIN có chứa:

Thành phần hoạt chất: Glucosamin sulfat: 750 mg
(dưới dạng glucosamin sulfat kali clorid)
Natri chondroitin sulfat: 250 mg

Thành phần tá dược: Calci hydrophosphat, đường trắng, povidon K30, crospovidon, natri lauryl sulfat, magnesi stearat, colloidal silicon dioxyd, hydroxypropylmethyl cellulose, PEG 6000, talc, titan dioxyd, ponceau 4R lake.

DẠNG BÀO CHẾ

Viên nén bao phim.

Mô tả sản phẩm: Viên nén hình thuôn dài, bao phim màu hồng, hai mặt khum tròn.

CHỈ ĐỊNH

- Giảm triệu chứng của thoái hóa khớp gối nhẹ và trung bình.

LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG

Người trên 18 tuổi: Uống 2 lần mỗi ngày, mỗi lần 1 viên hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ. Thời gian dùng thuốc tùy theo cá thể, ít nhất dùng liên tục trong 2 - 3 tháng để đảm bảo hiệu quả điều trị.

Dùng cho các đối tượng đặc biệt:

Phụ nữ có thai và cho con bú: không dùng

Không cần điều chỉnh liều cho người cao tuổi.

Chưa có các nghiên cứu trên người suy gan và/hoặc suy thận. Cần thận trọng khi dùng cho người suy gan nặng và/hoặc suy thận nặng.



CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Dị ứng với glucosamin, chondroitin hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi do chưa có số liệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

Nếu các triệu chứng không đỡ, cần phải hỏi ý kiến bác sĩ. Glucosamin có thể làm tăng tính kháng với insulin, ở các động vật khi dùng glucosamin tiêm tĩnh mạch làm giảm đáng kể mức độ hấp thu glucose ở cơ xương. Trên động vật uống glucosamin, không thấy có tác dụng nêu trên. Những bệnh nhân bị tiểu đường tít 2 hay những người bị dư thừa cân nặng và có vấn đề về dung nạp glucose cần phải kiểm tra đường huyết định kỳ nếu họ dùng bổ sung glucosamin.

Chưa có các nghiên cứu trên người suy gan hoặc suy thận, cần thận trọng khi dùng cho người suy gan nặng hoặc suy thận nặng.

Thận trọng với tá dược

Thuốc có chứa sucrose (đường trắng), bệnh nhân có vấn đề di truyền hiếm gặp không dung nạp fructose, kém hấp thu glucose-galactose, hoặc thiếu sucrase-isomaltase không nên dùng thuốc này.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Không sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai do chưa có số liệu về độ an toàn và hiệu quả điều trị (xem phần *Chống chỉ định*).

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Glucosamin có thể làm tăng tính kháng insulin và do đó ảnh hưởng đến dung nạp glucose. Bệnh nhân tiểu đường dùng glucosamin theo chỉ định của bác sĩ cần kiểm tra đường huyết định kỳ và có thể cần điều chỉnh liều các thuốc kiểm soát đường huyết đang dùng. Khi sử dụng chung với Heparin có khả năng tăng nguy cơ chảy máu. Cần làm theo sự hướng dẫn của bác sĩ. Không có tương tác nào khác với các chất thuốc, chất bổ sung dinh dưỡng, thực phẩm hay thảo mộc được biết đến.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Khó chịu ở đường tiêu hóa như ợ nóng, đau ở thượng vị và tiêu chảy (thường gặp khi uống thuốc lúc đói bụng).

Thông báo cho bác sỹ biết các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Chưa có các báo cáo về dùng quá liều Glucosamin sulfat và Chondroitin sulfat ở người. Glucosamin sulfat và Chondroitin sulfat hầu như không có độc tính ngay cả khi dùng liều cao.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

Glucosamin là một thành phần của các polysacharid, glycosaminoglycans và glycosphigolipid, chúng tạo nên cấu trúc của tất cả các tế bào sống. Ngoài ra, các glucosaminoglycans còn là chất cơ bản để tạo nên sụn khớp, hoạt dịch, đĩa đệm cột sống, mô phổi, vách tế bào và niêm mạc ruột non.

Glucosamin sulfat có nhiều cơ chế tác dụng khác nhau. Nó ức chế sự thoái hóa của các proteoglycan (cấu trúc nền của sụn khớp), giúp phục hồi các tổn thương khớp gây ra trên thực nghiệm, có tác dụng bảo vệ sụn và chống viêm khớp. Nó có tác dụng chống viêm và chống phù nề nhẹ. Trong lâm sàng, glucosamin sulfat được dùng để điều trị viêm xương khớp và chống thoái hóa khớp. Glucosamin sulfat giúp duy trì mô liên kết và chức năng khớp khỏe mạnh. Sử dụng thường xuyên giúp nuôi dưỡng sụn khớp và tăng cường độ đàn hồi của khớp.

Chondroitin sulfat là một glycosaminoglycan tham gia vào cấu trúc màng tế bào có trong thành phần của sợi chun các mạch máu lớn, chiếm tỷ lệ lớn trong mô sụn và xương, đảm bảo cho sụn, xương không những có độ chắc mà còn có tính đàn hồi, là nguyên liệu quan trọng trong quá trình tái tạo mô sụn, xương. Có tác dụng ngăn ngừa sự thoái hóa tế bào, duy trì tính đàn hồi của các cấu trúc có nhiều sợi chun, như gân, cân cơ, dây chằng. Chondroitin ức chế elastase, yếu tố trung gian trong quá trình thoái hóa mô sụn, đồng thời kích hoạt quá trình tổng hợp proteoglycan bởi các tế bào sụn.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

Glucosamin và Chondroitin được hấp thu hầu như hoàn toàn qua đường uống (90 - 98%). Glucosamin liên kết với α và β -globulin huyết tương ngay sau khi dùng 20 phút, đạt nồng độ đỉnh trong máu từ 8 -10 giờ, sau đó giảm dần, với thời gian bán thải khoảng 2,9 ngày. Sụn khớp và một số mô khác hấp thu tích cực glucosamin, trong khi hầu hết các mô khác là khuếch tán thụ động. Thanh thải hoạt tính phóng xạ khi dùng glucosamin sulfat đánh dấu

phóng xạ là chủ yếu qua phổi (50%) ở dạng carbon dioxid, thận (35%) ở dạng glucosamin, và phân (khoảng 2%).

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Vi Al/PVC. Hộp 3 vi, 5 vi, 6 vi, 10 vi x 10 viên.

Chai nhựa HDPE. Chai 30 viên hoặc 50 viên hoặc 60 viên hoặc 100 viên.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG

Tiêu chuẩn cơ sở.

TÊN, ĐỊA CHỈ CỦA CƠ SỞ SẢN XUẤT THUỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHÚC VINH

Địa chỉ: Lô CN4-6.2 KCN Thạch Thất – Quốc Oai, xã Phùng Xá, huyện Thạch Thất,
Tp. Hà Nội



Hà nội, Ngày 09 tháng 03 năm 2021



GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH

Trần Minh Nguyệt